

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIV và Chương trình hành động của Bộ Chính trị
về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển (viết tắt là *Nghị quyết số 18-NQ/TW*) và Chương trình hành động số 32-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (viết tắt là *Chương trình hành động số 32-CTr/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển gắn với xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và bảo đảm an ninh con người. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, có ý nghĩa nền tảng để phát triển nhanh, bền vững; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy vai trò của chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 18-NQ/TW. Việc cụ thể hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW phải bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

3. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW đảm bảo thường xuyên, liên tục, đồng bộ, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với điều kiện thực tiễn gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng

cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

Thực hiện nghiêm các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu tổng quát tại Nghị quyết số 18-NQ/TW; trong đó, xác định các mục tiêu cụ thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030:

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Bộ tiêu chí về xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển và các Bộ chỉ số về quản trị xã hội hiện đại, an ninh con người, an sinh xã hội, chất lượng sống, hạnh phúc xã hội và niềm tin xã hội. Văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; xây dựng và thực hành văn hóa Đảng, văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên.

2. Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tai nạn và các rủi ro xã hội; hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% địa bàn cấp xã không có ma túy¹.

3. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh đạt tối thiểu 95%².

4. Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương; tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; 100% người dân được khám sức khỏe hằng năm, hướng tới cơ bản miễn viện phí toàn dân; tỉ lệ thất nghiệp chung dưới 3%, tỉ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; trên 95% hộ gia đình là "Gia đình văn hoá", trên 90% tổ dân phố, thôn đạt danh hiệu văn hoá, bảo đảm thực chất.

5. Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm. Chỉ số chênh lệch thu nhập (GINI) dưới mức 0,38; tỉ lệ đô thị hóa đạt trên 50%. Lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỉ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%.

¹ Cao hơn so với Nghị quyết số 18-NQ/TW để phù hợp với chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 30/7/2026 về việc xây dựng địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030 đạt các tiêu chí địa bàn không ma túy.

² Cao hơn so với Nghị quyết số 18-NQ/TW để phù hợp với chỉ tiêu theo Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 1365/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 16/4/2026 về cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh

6. Các khu vực đô thị, nông thôn cơ bản khắc phục được tình trạng mất trật tự, mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng. Hình thành các địa bàn xã, phường kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW

Tổ chức quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động số 32-CTr/TW; người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Phát huy thực chất phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; tăng cường tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội; cụ thể hóa các mục tiêu của Nghị quyết vào quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển của từng ngành, từng địa phương.

2. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội

Xác định pháp luật và kỷ cương là trụ cột của quản trị xã hội; cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu chấp hành. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, nhất là đối với các vấn đề mới từ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải ở cơ sở và tự quản cộng đồng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật và tư pháp; bảo đảm công lý, quyền con người, quyền công dân được tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

3. Xây dựng con người Cà Mau thời kỳ mới

Đặt con người ở vị trí trung tâm, là chủ thể, mục tiêu, nguồn lực và động lực của phát triển; xác định phát triển toàn diện con người Việt Nam là yêu cầu xuyên suốt và nhân tố quyết định của xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

Phát triển toàn diện con người về đạo đức, trí tuệ, văn hóa, thể chất và năng lực số; xây dựng ý thức thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội, tư duy đổi mới sáng tạo, năng lực hội nhập. Gắn nhiệm vụ này với đổi mới giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển công dân số. Phát triển toàn diện đời sống văn hóa, tinh thần; xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh; đẩy mạnh phong trào, hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội Việt Nam thời kỳ mới

Tập trung xây dựng, lan tỏa văn hóa Đảng, văn hóa công vụ, văn hóa công dân, văn hóa doanh nghiệp và văn hóa số; xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh. Phát triển đồng bộ văn hóa cơ sở, lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân là chủ thể và trung tâm; phát huy tính tự quản của cộng đồng, hương ước, quy ước, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trong xây dựng xã hội. Nâng cao mức thụ hưởng văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thực hành văn hóa của Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, các khu công nghiệp, khu vực lao động phi chính thức và nhóm yếu thế.

5. Đột phá xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu trong phân tích, cảnh báo, phòng ngừa các nguy cơ về an ninh, trật tự, an sinh xã hội, môi trường. Gắn chuyển đổi số với nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng cuộc sống; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Cấp tỉnh tập trung quy hoạch, điều phối, phân bổ nguồn lực, kiểm tra, giám sát; cấp xã là tuyến đầu của quản trị xã hội, gần dân, sát dân, trực tiếp phục vụ Nhân dân. Triển khai thí điểm, tổng kết, nhân rộng mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

6. Bảo đảm an ninh con người toàn diện và môi trường sống an toàn, lành mạnh

Lấy con người làm trung tâm, chủ thể của mọi chính sách phát triển; chuyển từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro từ sớm, từ xa, từ cơ sở.

Triển khai hiệu quả hệ thống quản trị rủi ro, vận hành bản đồ số an ninh xã hội để chủ động nhận diện, cảnh báo sớm, phòng ngừa, ứng phó và kiểm soát hiệu quả các rủi ro đối với an ninh con người. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các nền tảng số, môi trường số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe và an toàn của người dân. Đấu tranh quyết liệt với tội phạm, vi phạm pháp luật trong đời sống thực và trên không gian mạng; xây dựng, nhân rộng địa bàn không ma túy, không tội phạm.

Triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp về bảo đảm an ninh con người trong tổng thể Chiến lược an ninh quốc gia. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng công an cấp xã, ban chỉ huy quân sự cấp xã, đồn biên phòng, lực

lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ và quần chúng nhân dân trong bảo đảm an ninh con người và an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở.

Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh; chuyển mạnh từ chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khỏe toàn diện, từ quản lý bệnh sang quản lý sức khỏe, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Triển khai khám sức khỏe định kỳ, từng bước miễn viện phí theo lộ trình; đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân dựa trên dữ liệu và ứng dụng khoa học và công nghệ... Nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, kiểm soát dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới nổi. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, chuyên nghiệp, nhân văn.

7. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với công bằng xã hội và nâng cao chất lượng sống

Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, tạo việc làm bền vững, mở rộng cơ hội phát triển. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển; thu hẹp khoảng cách, chênh lệch phát triển giữa các vùng, giữa đô thị và nông thôn, giữa các nhóm dân cư; quan tâm địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới, hải đảo và các nhóm yếu thế.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tư nhân; phát triển nhà ở xã hội; xử lý các vấn đề ô nhiễm, ngập lụt, ùn tắc, quá tải hạ tầng; xây dựng đô thị, nông thôn xanh, thông minh, văn minh.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế và huy động nguồn lực

Đẩy mạnh hợp tác về nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; huy động nguồn lực từ Nhà nước, tư nhân, quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; ưu tiên cho địa bàn cơ sở, vùng khó khăn và các lĩnh vực trọng yếu về an ninh con người, quản trị xã hội và bảo vệ môi trường.

9. Các nhiệm vụ, giải pháp đột phá

Xác định 3 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá để tập trung thực hiện, tạo nền tảng, động lực và lan tỏa, gồm: (1) Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và kỷ cương xã hội. (2) Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới. (3) Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở.

(Có Phụ lục danh mục các nhiệm vụ kèm theo)

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tổ chức quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình này; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình, trách nhiệm và nguồn lực thực

hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, vướng mắc; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện và quyết định các cơ chế, chính sách, biện pháp thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; trong đó chú trọng các lĩnh vực quản trị xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh xã hội, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương theo thẩm quyền, gắn với quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và các chương trình, dự án, công trình quan trọng trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và trách nhiệm giải trình trong thực hiện chính sách, pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách; cụ thể hóa trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và các chương trình, dự án thuộc thẩm quyền; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động; chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ và bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này (*thực hiện từ tháng 9/2026*). Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ hằng quý báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 6 tháng báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh phối hợp triển khai các nhiệm vụ có liên quan; xây dựng văn bản cụ thể hóa phù hợp để tổ chức thực hiện; phổ biến nội dung Chương trình này đến đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân (*hoàn thành trong quý III/2026 và thực hiện thường xuyên*). Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

5. Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh con người; chủ động nắm, dự báo, xử lý tình hình từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ. Lãnh đạo phòng ngừa, đấu tranh, kéo giảm tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng, chống ma túy; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh mạng, an toàn dữ liệu và các mục tiêu, công trình trọng điểm. Lãnh đạo xây dựng lực lượng Công an cơ sở vững mạnh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác Công an.

6. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, theo chức năng, nhiệm vụ, định hướng tuyên truyền, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình này trong Đảng bộ tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương;
- Ban Chính sách Chiến lược Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ Địa bàn VIII,
cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức
chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ



Huỳnh Quốc Việt